Phụ lục VI

CÔNG TY CỔ PHẦN **MIỀN ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 30 tháng 01 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.**

1. Tên tổ chức niêm yết: **Công ty Cổ phần Miền Đông**.

- Mã chứng khoán: **MDG**
- Trụ sở chính: Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình,TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: (84-251) 383 6371 Fax: (84-251) 383 6194
- Email: miendong1986@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: (*Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình làm rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)*

Báo cáo tình hình quản trị năm 2022 của Công ty Cổ phần Miền Đông.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/01/2023 tại đường dẫn: http://www.miendong.com.vn (Mục Công bố thông tin).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
Báo cáo tình hình quản trị năm 2022 của Công ty Cổ phần Miền Đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

Phạm Văn Danh

CÔNG TY CỔ PHẦN **MIỀN ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08./BC-MDG	*Đồng Nai, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
năm 2022

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- **Tên công ty đại chúng:** Công ty Cổ phần Miền Đông.
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- **Điện thoại:**0251.3836371- **Fax:**0251.3836194 -**mail:**miendong@hcm.fpt.vn
- **Vốn điều lệ :** 108.890.310.000 đồng
- **Mã chứng khoán:**MDG
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện từ ngày 01/04/2021.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản)*

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03/04/2022/NQ-ĐHCĐ của Đại hội cổ đông thường niên năm	25/04/2022	- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

	2022		- Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021. - Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022. - Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Uỷ Ban kiểm toán năm 2021 và Kế hoạch thù lao trong năm 2022. - Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. - Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty do giảm bỏ bớt ngành nghề kinh doanh. - Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Võ Văn Lãnh	Chủ tịch HĐQT	Bắt đầu ngày 29/12/2017	
2	Ông: Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT–Tổng GĐ	Bắt đầu ngày 19/05/2017	
3	Bà: Lê Thị Quyết	Thành viên HĐQT độc lập	Bắt đầu ngày 29/12/2017	

4	Ông: Trần Bình Trọng	Thành viên HĐQT độc lập	Bắt đầu ngày 25/04/2022	
5	Ông: Đỗ Việt Cường	Thành viên không điều hành	Bắt đầu ngày 29/04/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
	Ông: Võ Văn Lãnh	4/4	100%	
	Ông: Lê Đức Dũng	4/4	100%	
	Bà: Lê Thị Quyết	4/4	100%	
	Ông: Trần Bình Trọng	3/4	75%	Mới bổ nhiệm từ ngày 25/04/2022
	Ông: Đỗ Việt Cường	4/4	100%	

Năm 2022 Hội đồng quản trị đã thực hiện tổ chức 04 phiên họp trực tiếp theo sự triệu tập của Chủ tịch HĐQT và 11 phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, có sự tham gia của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty nhằm trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT, kịp thời ban hành 34 nghị quyết để triển khai cho Ban Tổng giám đốc thực hiện.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

- Tổng doanh thu toàn công ty năm 2022 là: 360.825 triệu đồng, đạt 88% kế hoạch năm (kế hoạch năm 2022: 408.778 triệu đồng), tăng 71% so với cùng kỳ (doanh năm 2021: 211.587 triệu đồng), nguyên nhân doanh thu không đạt so với kế hoạch năm 2022, cụ thể như sau:

- Kế hoạch doanh thu, sản lượng lĩnh vực sản xuất kinh doanh sản phẩm đá năm 2022 được xây dựng trên cơ sở giấy phép khai thác mở rộng, nâng công suất, xuống sâu hoàn thành và đưa vào triển khai. Sản lượng khai thác năm 2022 thực tế phải tuân thủ chặt chẽ theo công suất giấy phép hiện hữu(GP số 40), nên sản lượng đạt thấp dẫn đến doanh thu thấp.
- Doanh thu lĩnh vực bất động sản không hoàn thành kế hoạch do yếu tố thị trường nên chưa thể bán hết sản phẩm 3 căn hộ tại dự án chung cư Võ Đình quận 12, một

số lô tại dự án KP3, Long Bình Tân xét thấy thị trường biến động nên lãnh đạo công ty cho điều chỉnh tăng giá bán để tối đa hoá lợi nhuận mang lại.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022: 21.974 triệu đồng, đạt 68,5% so với kế hoạch năm (kế hoạch năm 2022 là 32.094 triệu đồng), tăng 40% so với cùng kỳ (lợi nhuận cùng kỳ năm 2021 là 15.715 triệu đồng).

- Lợi nhuận năm 2022 không đạt so với kế hoạch, nguyên nhân cụ thể như sau:

- Doanh thu không đạt kế hoạch làm lợi nhuận giảm và không hoàn thành kế hoạch, ngoài ra còn do những nguyên nhân chính như sau:

- Giá cả các loại vật tư, nhiên liệu, vật liệu nổ, sắt thép, nhôm kính, cát, thiết bị vệ sinh, gạch ốp lát, bê tông….. tăng cao làm giá thành sản phẩm tăng cao, trong khi giá thi công các công trình xây lắp là giá cố định hoặc trọn gói, và mức tăng giá đá không theo kịp mức tăng giá nhiên liệu, những yếu tố này làm ảnh hưởng mạnh gây lợi nhuận giảm.
- Chi phí bán hàng sản phẩm đá tăng mạnh, làm ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm đá ra cảng tăng cao do chi phí vận chuyển đá ra cảng tăng cao (chủ trương xiết tải trọng làm tăng 30% giá vận chuyển đá ra cảng).
- Doanh thu bất động sản không hoàn thành kế hoạch làm ảnh hưởng đến lợi nhuận, do lĩnh vực bất động sản có biên lợi nhuận rất cao.

Tình hình tài chính công ty ổn định lành mạnh, đảm bảo thanh toán cho khách hàng, thầu phụ, trả cổ tức, tiền lương, nghĩa vụ thuế đối với nhà nước được trả kịp thời, đúng quy định.

Theo đánh giá của HĐQT, Ban TGĐ điều hành đã có những giải pháp phù hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2022, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty; hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý Công ty được duy trì tốt, đặc biệt là duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. Trong đó từng bước củng cố công tác quản lý theo hướng chặt chẽ, minh bạch, phù hợp với chuẩn mực và quy định hiện hành. Lĩnh vực xây lắp về cơ bản được củng cố cả về nhân sự, cán bộ quản lý, bộ phận đấu thầu và triển khai thi công. Năng lực đấu thầu và năng lực triển khai thi công đúng theo định hướng là lĩnh vực ngành nghề cốt lõi, cho đến nay công ty đủ năng lực để tham gia đấu thầu thi công các công trình nhà cao tầng, giá trị lớn hơn 100 tỷ đồng, đủ năng lực để tham gia các công trình giao thông giá trị lớn (trong năm công ty trúng thầu và đang thi công các công trình như: phần thân toà nhà văn phòng ICT2 cao 12 tầng, giá trị xây lắp hơn 80 tỷ, trường tiểu học Tân Bình B giá trị 86 tỷ, công trình đường Khánh Bình 05 với giá trị 26 tỷ), hầu hết các công trình mà công ty thi công đều được các chủ đầu tư đánh giá cao, uy tín trong lĩnh vực xây lắp được nâng cao rõ rệt.

Những công việc tồn đọng từ thời kỳ trước từng bước được giải quyết, tuy nhiên

có những hạng mục liên quan đến công tác pháp lý quy định chồng chéo hiện chưa thể giải quyết được, mà còn phải chờ đến khi có hướng xử lý phù hợp, đúng quy định pháp luật thì mới tháo gỡ được.

Tại Xí nghiệp đá, công ty luôn ưu tiên và dành nhiều nguồn lực cho công tác đầu tư, trong đó trọng tâm là dự án xin cấp phép khai thác mở rộng, nâng công suất và khai thác xuống sâu tại mỏ đá Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cho đến nay dự án đã được UBND và sở ban ngành tỉnh bình Dương phê duyệt trữ lượng, DTM, TKCS và được HĐND tỉnh ban hành nghị quyết chuyển đổi đất lúa đối với phần đất còn lại liên quan đến dự án, làm cơ sở để công ty đăng ký kế hoạch sử dụng đất với cơ quan ban ngành trình UBND tỉnh xem xét thông qua. Công tác hồ sơ pháp lý sẽ được bổ sung từng bước, tiến tới hoàn thiện hồ sơ cấp phép đầu tư theo quy định làm cơ sở pháp lý để xin cấp phép khai thác theo quy định.

Trong năm qua công ty đã kịp thời đầu tư mua xe ben tự đổ để chủ động một phần công tác vận chuyển đá ra cảng để cung ứng cho khách hàng, bên cạnh đó tiến hành nâng cấp đường Tân Mỹ 12 để phục vụ cho tiêu thụ đá đường bộ. Công tác bồi thường tại mỏ luôn được chú trọng, bồi thường vùng lõi để mở rộng moong khai thác luôn được ưu tiên, trong năm qua đã tiến hành bồi thường xong 2 khu trọng điểm tại mỏ đó là đất bà Vàng và đất bà Oanh.

4. *Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (*Báo cáo năm2022):*

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thông qua kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022	100%
2	02/01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thông qua chi lương bổ sung CBCNV năm 2021	100%
3	03/01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thông qua hỗ trợ chi phí đi lại cho HĐQT, UBKT năm 2021	100%
4	04/01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thông qua mức thù lao của HĐQT, UBKT năm 2021	100%
5	05/01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thông qua kế hoạch thưởng ban điều hành năm 2021	100%
6	06/01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ lương năm 2022	100%

7	07/01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thông qua phương án hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân Đội- Đồng Nai	100%
8	01/02/2022/NQ-HĐQT	16/02/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
9	02/02/2022/NQ-HĐQT	16/02/2022	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
10	01/03/2022/NQ-HĐQT	25/03/2022	Thông qua tài liệu và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
11	01/04/2022/NQ-HĐQT	04/04/2022	Thông qua phương án thế chấp tài sản để đảm bảo cho các khoản vay của Cty Cp Miền Đông tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam-CN Đồng Nai	100%
12	02/04/2022/NQ-HĐQT	04/04/2022	Thông qua phương án thế chấp tài sản để đảm bảo cho các khoản vay của Cty Cp Miền Đông tại NH TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Đồng Nai	100%
13	03/04/2022/NQ-HĐQT	25/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
14	01/05/2022/NQ-HĐQT	03/05/2022	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tứ còn lại năm 2021	100%
15	02/05/2022/NQ-HĐQT	05/05/2022	Thông qua phương án mua đất mở rộng mỏ đá Tân Mỹ của Bà Đặng Thị Oanh	100%
16	03/05/2022/NQ-HĐQT	05/05/2022	Thông qua phương án mua đất mở rộng mỏ đá Tân Mỹ của Ông Đặng Văn Danh	100%
17	04/05/2022/NQ-HĐQT	31/05/2022	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 và soát xét BCTC bán niên 6 tháng đầu năm 2022	100%
18	01/06/2022/NQ-HĐQT	10/06/2022	Thông qua phương án mua đất mở rộng mỏ đá Tân Mỹ của Bà Nguyễn Thị Chi	100%

19	02/06/2022/NQ-HĐQT	21/06/2022	Thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản đảm bảo tại NH TMCP Ngoại Thương Việt Nam -CN Đồng Nai	100%
20	03/06/2022/NQ-HĐQT	21/06/2022	Thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản đảm bảo tại NH TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam -CN Đông Nai	100%
21	04/06/2022/NQ-HĐQT	24/06/2022	Thông qua bổ sung thành viên Uỷ ban kiểm toán trực thuộc HĐQT	100%
22	01/07/2022/NQ-HĐQT	22/07/2022	Thông qua việc phát hành trái phiếu của Công ty cổ phần Miền Đông	100%
23	02/07/2022/NQ-HĐQT	25/07/2022	Thông qua thay đổi người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Miền Đông tại Công ty cổ phần Miền Đông - Đầu tư hạ tầng	100%
24	01/10/2022/NQ-HĐQT	10/10/2022	Thông qua vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) – Chi nhánh Đồng Nai	100%
25	02/10/2022/NQ-HĐQT	27/10/2022	Thông qua việc hủy bỏ phát hành trái phiếu của Công ty cổ phần Miền Đông	100%
26	03/10/2022/NQ-HĐQT	27/10/2022	Thông qua chủ trương vay vốn để đầu tư mở rộng diện tích mỏ khai thác	100%
27	01/12/2022/NQ-HĐQT	06/12/2022	Thông qua Thông qua phương án thay đổi người đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM458410, số thửa 367, số tờ 59 tại xã Tân Mỹ, H. Bắc Tân Uyên, Bình Dương.	100%
28	02/12/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2022 và kế hoạch quỹ lương năm 2023 của Ban điều hành	100%
29	03/12/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua kế hoạch thưởng Ban điều hành năm 2022	100%

30	04/12/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua mức thù lao của HĐQT, UBKT năm 2022	100%
31	05/12/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua hỗ trợ chi phí đi lại cho HĐQT, UBKT năm 2022	100%
32	06/12/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua chi lương bổ sung CB.CNV năm 2022	100%
33	07/12/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua về việc bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc Công ty	100%
34	08/12/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	Thông qua về việc bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty	100%

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Lê Thị Quyết	Chủ tịch UBKT	01/04/2021	Cử nhân kinh tế: tài chính kế toán
2	Ông: Trần Bình Trọng	Thành viên UBKT	24/06/2022	Thạc sỹ kinh tế (Ngành kế toán)
3	Ông: Đỗ Việt Cường	Thành viên UBKT	01/04/2021	Cử nhân Kinh tế – Kế toán

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Lê Thị Quyết	4	100%	100%	
2	Ông: Trần Bình Trọng	3	75%	100%	Mới bổ nhiệm ngày 24/06/2022
3	Ông: Đỗ Việt Cường	4	100%	100%	

Trong năm 2022 Uỷ ban kiểm toán (UBKT) cũng đã chỉ đạo bộ phận kiểm toán nội bộ (KTNB) xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra năm 2022 về các danh mục

rủi ro, nội dung, thời gian kiểm toán… và đã chủ động triển khai thực hiện, đồng thời UBKT cũng đã tổ chức các cuộc họp khác theo chủ đề riêng biệt với sự tham gia của các thành viên có liên quan.

3. Hoạt động giám sát Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *:*

a. Hình thức kiểm tra:

- Thời gian thực hiện kiểm tra lần 1: Từ ngày **04/05/2022 đến ngày 05/05/2022**

- Thời gian thực hiện kiểm tra lần 2: Từ ngày **15/08/2022 đến ngày 17/08/2022**

- Phương pháp: Xem xét và kiểm tra hoạt động tại Xí nghiệp đá, phòng Tài chính, phòng Kinh tế kỹ thuật, Phòng Nhân sự, đánh giá rủi ro, tuân thủ quy định từ đó nhận định các yếu tố ảnh hưởng đến mục tiêu chung của Công ty.

- Các nội dung chính thực hiện kiểm tra theo thông báo 01/TB-KTNB ngày 23/04/2022 và thông báo 02/TB-KTNB ngày 09/08/2022 của UBKT:

+ Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, sản lượng và lợi nhuận.

+ Thực hiện các quy chế và chính sách bán hàng, thu hồi nợ.

+ Tình hình biến động nhân sự, tuyển dụng, chế độ người lao động và tình hình thực hiện nghĩa vụ với cơ quan nhà nước.

+ Kiểm tra việc tuân thủ báo cáo tài chính, tình hình quản lý tài chính: tính trung thực số liệu ghi nhận công nợ, doanh thu, chi phí, niên độ báo cáo.

+ Kiểm tra nguồn vốn hoạt động: khả năng thanh toán ngắn hạn, cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển và vốn duy trì sản xuất, nguồn tài trợ tín dụng, dòng tiền.

+ Kiểm tra tài chính về giá trị và lượng: tuân thủ pháp lý trong các nghiệp vụ (thu, chi, tạm ứng, công nợ, thuế, nhập xuất, quản lý tài sản, xuất hóa đơn doanh thu; Công tác bán hàng, giá bán tại phòng bán hàng, nộp quỹ bán hàng.).

+ Kiểm tra quản trị đầu tư sản xuất, đầu tư tài chính: dự án, cổ phiếu, công ty con, công ty liên kết.

+ Kiểm tra trong công tác tính giá thành (sản phẩm đá, công trình xây dựng).

+ Kiểm tra khoản mục khoản chi phí chung, chi phí tiếp khách hợp lý; tình hình đầu tư tại XN, đánh giá tiến độ giải quyết công trình tồn đọng.

+ Đánh giá rủi ro và hệ thống kiểm soát rủi ro liên quan đến các hoạt động sản xuất chính: sản xuất và kinh doanh tại xí nghiệp đá, hoạt động mua hàng và cung ứng vật tư, xây dựng, thu hồi công nợ, máy móc thiết bị sản xuất.

b. Kết quả hoạt động bộ phận Kiểm toán nội bộ:

- **Tình hình doanh thu, lợi nhuận**

+ Kết quả doanh thu của Công ty năm 2022 đạt 88% so với kế hoạch năm 2022.

+ Lợi nhuận năm 2022: 21.974 triệu đồng, đạt 68,5 % so với kế hoạch.

+ Về lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là sản phẩm đá xây dựng: doanh thu thực hiện là: 119,792 tỷ đồng, đạt 87% so với kế hoạch (kế hoạch năm 2022: 137,306 tỷ đồng), công tác tiêu thụ sản phẩm đá gặp nhiều khó khăn do vận chuyển hàng phải chịu sức ép trước các biện pháp kiểm soát tải trọng của lực lượng chức năng.`

+ Về lĩnh vực xây lắp: doanh thu thực hiện là 129,105 tỷ đồng, đạt 108% so với kế hoạch (kế hoạch năm 2022: 120,0 tỷ đồng). Trong năm công ty tập trung thi công công trình TT hành chính huyện Bắc Tân Uyên và trúng 02 gói thầu: công trình toà nhà ICT2 và trường học Tân Bình B, đầu quý 3/2022 tiến hành khởi công, doanh thu lĩnh vực xây lắp đạt được như trên là do những tháng cuối năm nổ lực tăng tiến độ để ghi nhận doanh thu, bên cạnh đó giá cả các mặt hàng VLXD biến động tăng cao nên hiệu quả lĩnh vực xây lắp mang lại không cao. Các dự án xây dựng mới hầu hết chậm triển khai do phải điều chỉnh lại dự toán và hoàn thành các thủ tục pháp lý theo quy định hiện hành, việc tiếp cận để tìm kiếm công việc trong lĩnh vực xây lắp gặp nhiều khó khăn.

+ Hội đồng quản trị luôn bám sát và chỉ đạo kịp thời để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành và triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2022.

- **Chính sách bán hàng, thu hồi nợ:**

+ Về chính sách bán hàng, công ty ban hành các chính sách để thúc đẩy tăng trưởng doanh số như: danh sách hạn mức nợ đối với khách hàng mua đá, xây dựng giá bán đá tăng giảm, linh hoạt theo thị trường để ổn định tăng trưởng doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận. Đối với khách hàng và nợ phải thu tại xí nghiệp đá, hàng kỳ, hang tháng, quý phải tiến hành rà soát phân loại và đánh giá cụ thể về khả năng thu hồi, đối với khách hàng phát sinh nợ tồn đọng, lâu ngày, khó đòi thì tập hợp hồ sơ chuyển bộ phận pháp chế công ty để có biện pháp thu hồi.

+ Về cơ sở pháp lý đảm bảo thu hồi nợ, Công ty thực hiện theo dõi công nợ từng khách hàng, ký đối chiếu hàng tháng và định kỳ 6 tháng phục vụ kiểm toán đúng quy định. Đối với các khách hàng nợ quá hạn công ty theo dõi đôn đốc bằng văn bản.

- + Rủi ro trong chậm thu hồi nợ, công nợ lớn nhất và bị chiếm dụng vốn hiện nay của công ty thuộc lĩnh vực xây dựng. Nợ phải thu từ Chủ đầu tư LDG là rất lớn (nợ phải thu là 34 tỷ đồng, chưa kể lãi chậm trả), trong năm 2022 thu hồi chậm và không đáng kể, tình hình này kéo dài sẽ gây rất nhiều khó khăn cho tình hình tài chính công ty. Hiện công ty đã gửi đơn khởi kiện và hồ sơ kèm theo ra toà án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thụ lý.

- **Đánh giá hệ thống An toàn lao động, kiểm soát rủi ro liên quan các lĩnh vực sản xuất chính:** Hệ thống an toàn lao động tại công ty đang vận hành tương đối hiệu quả, trong năm không có xảy ra vụ việc nào nghiêm trọng. Việc thực hiện các quy định an toàn máy móc thiết bị PCCC, công tác huấn luyện an toàn lao động được thực hiện theo quy định, có kiểm tra báo cáo định kỳ. Quy trình sản xuất các lĩnh vực chính như sản xuất đá, khoan nổ mìn, xây dựng được tuân thủ. Vật tư cung cấp nộ bộ, máy móc, phụ tùng thay thế sửa chữa máy xay kịp thời, đảm bảo sản xuất.

- **Biến động nhân sự, rủi ro nguồn nhân lực đảm bảo hoạt động sản xuất:**

Tình hình nhân sự trong năm ổn định, tổng số lao động hiện tại là 80 lao động, tăng trong kỳ 13 lao động và giảm 11 lao động. Đánh giá rủi ro nhân sự biến động trong năm cao, việc tuyển dụng thêm để sắp xếp, bố trí nhân sự đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

- **Giám sát báo cáo tài chính, tình hình tuân thủ quy định kế toán tài chính:**

+ Công tác lập báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Trong năm 2022 bộ phận kiểm toán nội bộ không phát hiện giao dịch bất thường nào liên quan các giao dịch mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức,.. cũng như không có thay đổi nào về quản lý, về chế độ kế toán, chính sách thuế có tác động đến tình hình lập báo cáo tài chính và báo cáo tài chính đã công bố. Tình hình thanh toán, trích nộp các khoản nghĩa vụ nhà nước được đảm bảo theo quy định.

+ Thông qua soát xét dữ liệu phần mềm kế toán công ty đang vận hành, tất cả các nghiệp vụ phát sinh được cập nhật kịp thời đầy đủ trên mạng kế toán chạy trực tuyến. Số liệu từng khâu, từng bộ phận, hồ sơ hóa đơn chứng từ luân chuyển có đối chiếu đáp ứng khai thuế, thanh toán, đảm bảo các nghiệp vụ nằm trong hệ thống được kiểm soát, hạn chế tối đa sự gian lận trong thanh toán.

Qua theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, bộ phận kiểm toán nội bộ thống nhất số liệu BCTC Quý 1, Quý 2, Quý 3 và Quý 4 năm 2022 của Ban điều hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm Uỷ ban kiểm toán đã phối hợp cùng với HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty và các cán bộ quản lý thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo quy chế đã ban hành. Tại các cuộc họp định kỳ và đột xuất, Uỷ ban kiểm toán đã tham mưu đề xuất cho HĐQT các giải pháp kịp thời, đúng đắn và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được các chỉ tiêu theo kỳ vọng.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)*: Không*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Lê Đức Dũng	01/09/1971	- Kỹ sư Mỏ địa chất - Cử nhân QTKD	29/12/2017
2	Ông; Nguyễn Văn Minh	26/06/1975	Cử nhân kế toán	Tái bổ nhiệm 01/06/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Văn Vân	19/09/1986	Cử nhân kinh tế - kế toán	01/01/2020

VI. Đào tạo về quản trị công *ty:*

1. Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: do UBCK Nhà nước tổ chức

Stt	Họ Và Tên	Chức vụ	Ghi Chú
01	Võ Văn Lãnh	Chủ tịch HĐQT	
02	Lê Thị Quyết	Thành viênHĐQT độc lập	
03	Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT-TGĐ	
04	Đỗ Việt Cường	Thành viên HĐQT	

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

Xem PHỤ LỤC 1 kèm theo báo cáo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ *: Không có*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát : Không có*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Giao dịch giữa Công ty CP Miền Đông (MDG) và Công ty CP Đầu tư CIC39:

- MDG mua hàng hóa, dịch vụ, thành phẩm, dịch vụ thi công công trình của CIC39 : 91.681.084.579 đồng.

- MDG bán hàng hóa, dịch vụ, thành phẩm cho CIC39 : 56.483.873.160 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành : *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác *: Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội *bộ*

stt .	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	(Tên người nội bộ)							
	Tên người có liên quan của người							

	nội bộ/							

Xem PHỤ LỤC 2 kèm theo báo cáo

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	*Tỷ lệ*	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Minh	Người nội bộ	150.069	1,378%	*6.269*	*0,058%*	*Bán*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:
- UBCKNN (IDS);
- SGDHCM (ECM);
- Website công ty;
- HĐQT, Ban TGĐ;
- Lưu TK.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 3600256645 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG - BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Võ Văn Lãnh

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(PHỤ LỤC 1 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**															
1		**Võ Văn Lãnh**		Chủ tịch HĐQT									29/12/2017			
2		**Lê Đức Dũng**		Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc									19/05/2017			
3		**Lê Thị Quyết**		Thành viên HĐQT – Chủ tịch UBKT									29/12/2017			

4		**Trần Bình Trọng**		Thành viên HĐQT độc lập									25/04/2022		bổ nhiệm	
5		**Đỗ Việt Cường**		Thành viên HĐQT-TV UBKT									29/04/2019			
II	**UỶ BAN KIỂM TOÁN**															
1		**Lê Thị Quyết**		Thành viên HĐQT độc lập – Chủ tịch UBKT									29/12/2017			
2		**Trần Bình Trọng**		Thành viên HĐQT– TV UBKT									24/06/2022		bổ nhiệm	
3		**Đỗ Việt Cường**		Thành viên HĐQT– TV UBKT									29/04/2019			
III	**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**															
1		**Lê Đức Dũng**		Thành viên HĐQT-Tổng Giám đốc									19/05/2017			
		Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng giám đốc									01/06/2021		bổ nhiệm lại	

2		**Nguyễn Văn Vân**		Kế toán trưởng									01/01/2020			
IV	**NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**															
1		Phạm Văn Danh		Người PTQTCT									01/07/2021			

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

M.S.D.N: 3600266645 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG - TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Võ Văn Lãnh

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(PHỤ LỤC 2 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**															
1		**Võ Văn Lãnh**	009C117095	Chủ tịch HĐQT							965.260	8,865	29/12/2017			
1.1		Võ Văn Hân			Cha											Đã mất
1.2		Nguyễn Thị Nang			Mẹ											Đã mất
1.3		Phạm Văn Lư			Cha vợ											Đã mất
1.4		Lê Thị Liếu			Mẹ vợ											Đã mất
1.5		Phạm Thị Hưng			Vợ											

1.6		Võ Thị Cẩm Hường	0101026935 VN Direct		Con đẻ											
1.7		Võ Thị Xuân Phương			Con đẻ											
1.8		Võ Đức Lợi			Con đẻ						400	0,004				
1.9		CTCP CIC39	009C117095		Tổng giám đốc						3.485.150	32,01				
1.10		CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An			Thành viên HĐQT											
1.11		CTCP BOT đường Đồng Phú – Bình Dương (BOT)			Thành viên HĐQT											
1.12		CTCP Xây dựng Khoáng sản Tiến Phước			Chủ tịch HĐQT											
2		**Lê Đức Dũng**	009C076749	Thành viên HĐQT-Tổng Giám đốc									19/05/2017			
2.1		Nguyễn Thị Thúy Hằng			Vợ											
2.2		Lê Công Định			Cha đẻ											Đã mất
2.3		Võ Thị Đuyên			Mẹ đẻ											Đã mất
2.4		Nguyễn Vĩnh Phúc			Cha vợ											Đã mất
2.5		Hoàng Thị Mai			Mẹ vợ											
2.6		Lê Thị Hoài Thu			Chị ruột											

2.7		Lê Thị Dung			Chị ruột												
2.8		Lê Thị Tú Anh			Chị ruột												
2.9		Lê Hồng Phương			Em ruột												
2.10		Lê Xuân Thắng			Em ruột												
2.11		Lê Anh Thư			Con đẻ												
2.12		Lê Thúy Quỳnh			Con đẻ												Còn nhỏ chưa có CMND
2.13		Lê Đức Huy			Con đẻ												Còn nhỏ chưa có CMND
2.14		Mai Sơn Hà			Anh rể												
2.15		Trần Đình Lai			Anh rể												Đã mất
2.16		Trần Đức Hiếu			Anh rể												
2.17		Võ Thị Châu			Em dâu												
2.18		Lê Thị Quỳnh			Em dâu												
3		**Lê Thị Quyết**		Thành viên HĐQT – Chủ tịch UBKT										29/12/2017			
3.1		Lê Văn Ga			Cha												Đã mất

3.2		Đỗ Thị Thạch			Mẹ											Đã mất
3.3		Lại Duy Tuyển			Chồng											
3.4		Lại Chí Danh			Con											
3.5		Lại Thị Nhật Minh			Con											
3.6		Lê Thị Quyên			Em ruột											
3.7		Lê Thị Thùy Trang			Con dâu											
3.8		Lê Vũ Anh			Con rể											
4		**Trần Bình Trọng**		Thành viên HĐQT độc lập									25/04/2022			
4.1		Trần Văn Bình			Cha											
4.2		Nguyễn Thu Hồng			Mẹ											
4.3		Trần Nguyễn Hồng Phúc			Em											
5		**Đỗ Việt Cường**	0101029225 VNDirect	Thành viên HĐQT-TV UBKT									29/04/2019			
5.1		Bùi Thị Thùy			Vợ											
5.2		Đỗ Đăng Hà			Cha											
5.3		Lương Thị Vịnh			Mẹ											

5.4		Đỗ Quốc Dũng			Anh ruột												
5.5		Đỗ Nam Hưng			Em ruột												
5.6		Đỗ Thùy Linh			Con đẻ												Còn nhỏ chưa có CMND
5.7		Đỗ Lan Hương			Con đẻ												Còn nhỏ chưa có CMND
5.8		Bùi Văn Dương			Bố vợ												
5.9		Trần Thị Rần			Mẹ vợ												
5.10		Nguyễn Thị Lệ Quyên			Chị dâu												
5.11		Nguyễn Thị Thanh Hoài			Em dâu												
5.12		Công ty CP Đầu tư Xây dựng Phước Tiến			Chủ tịch HĐQT -Tổng giám đốc							1.502.600	13,80				
5.13		Công ty CP Hóa An			Thành viên BKS												
II	**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**																
1		Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng giám đốc								6.269	0,058	01/06/2021			bổ nhiệm lại
1.01		Trương Thị Trinh			Vợ												

1.02		Nguyễn Ngọc Minh Châu			Con đẻ											Còn nhỏ chưa có CMND
1.03		Nguyễn Ngọc Minh Ánh			Con đẻ											Còn nhỏ chưa có CMND
1.04		Nguyễn Xuân Mùi			Cha											
1.05		Nguyễn Thị Bướm			Mẹ											
1.06		Nguyễn Văn Hồng			Anh ruột											
1.07		Nguyễn Thị Hoa			Chị ruột											
1.08		Nguyễn Thị Hòa			Chị ruột											
1.09		Nguyễn Thị Nhường			Em ruột											
1.10		Nguyễn Văn Trí			Em ruột											
1.11		Trương Thương			Cha vợ											
1.12		Thái Thị Miêng			Mẹ vợ											
1.13		Nguyễn Thị Kim Dung			Chị dâu											
1.14		Phan Thanh Nhượng			Anh rể											
1.15		Nguyễn Đức Thái			Anh rể											
1.16		Nguyễn Văn Thuần			Em rể											
1.17		Đinh Hoài Phương			Em dâu											

2		**Nguyễn Văn Vân**		Kế toán trưởng									01/01/2020			
2.01		Nguyễn Văn Thận			Cha đẻ											
2.02		Lê Thị Mát			Mẹ đẻ											Đã mất
2.03		Võ Xuân Bính			Cha vợ											
2.04		Đặng Thị Định			Mẹ vợ											
2.05		Nguyễn Văn Hải			Anh ruột											
2.06		Nguyễn Thanh Sơn			Anh ruột											
2.07		Nguyễn Văn Dũng			Anh ruột											
2.08		Nguyễn Văn Hoàng			Anh ruột											
2.09		Nguyễn Thị Nga			Chị ruột											
2.10		Võ Thị Hường			Vợ											
2.11		Nguyễn Kim Ngân Thảo			Con đẻ											Còn nhỏ
2.12		Nguyễn Trọng Hậu			Em ruột											
2.13		Nguyễn Thị Thùy			Em ruột											
2.14		Đoàn Thị Đào			Chị dâu											
2.15		Nguyễn Thị Lê			Chị dâu											

2.16		Cao Thị Thường			Chị dâu											
2.17		Phạm Thị Lệ			Chị dâu											
2.18		Tăng Văn Sơn			Em rể											
2.19		Vũ Văn Hoàn			Anh rể											
III	**NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**															
1		Phạm Văn Danh		Người PTQTCT									01/07/2021			
1.01		Lê Thị Ngọc Yến			Vợ											
1.02		Phạm Trường Huy			Con đẻ											Còn nhỏ
1.03		Phạm Gia Phát			Con đẻ											Còn nhỏ
1.04		Phạm Lê Phương Nhi			Con đẻ											Còn nhỏ
1.05		Phạm Minh Hòa			Cha đẻ											
1.06		Nguyễn Thị Dung			Mẹ đẻ											Đã mất
1.07		Lê Văn Cánh			Cha vợ											Đã mất
1.08		Nguyễn Thị Phượng			Mẹ vợ											Đã mất
1.09		Nguyễn Văn Trí			Anh ruột											
1.10		Nguyễn Trọng Nghĩa			Anh ruột											Đã mất

1.11		Phạm Văn Hiệp			Anh ruột											
1.12		Phạm Hoàng Mai			Em ruột											
1.13		Nguyễn Thị Tố Uyên			Chị dâu											
1.14		Nguyễn Thị Phương Nguyên			Chị dâu											
1.15		Nguyễn Văn Hải			Em Rễ											

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

M.S.D.N: 3600256545 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Võ Văn Lãnh